TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 557/2019/QĐST-DS.	*Quận 3, ngày 20 tháng 6 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 12 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 494/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2016 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

I/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A.

Trụ sở: 442 A, Phường B, Quận C, Thành phố D.

Địa chỉ liên hệ: 444A-446 E, Phường F, Quận C, Thành phố D.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Võ Văn Q – Theo Giấy ủy quyền ngày 17/4/2019.

Bị đơn:

1.Bà Mạc Mỹ O. Sinh năm 1969.

2.Ông Trần Anh D. Sinh năm 1955.

Trú tại: 19C1 G, Phường H, Quận C, Thành phố D.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH CV.

Trụ sở: 628C I, Phường K, Quận L, Thành phố D.

ĐCLL: 33 M, Phường N, Quận O, Thành phố D.

Đại diện theo pháp luật: Ông YVS – Tổng Giám đốc.

II/. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Mạc Mỹ O và ông Trần Anh D còn nợ Ngân hàng TMCP A theo Hợp đồng cấp tín dụng số MIC.CN.XXX.XXXXXX ngày XX/XX/XXXX; Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung số MIC.CN.XXX.XXXXXX ngày XX/XX/XXXX; Khế ước nhận nơ số XXXXXXXXX ngày XX/XX/XXXX, cụ thể như sau (tạm tính đến ngày XX/XX/XXXX):

- Nợ gốc: 1.602.173.000 đồng.

- Tiền lãi: 245.208.046 đồng.

Tổng cộng: 1.847.381.046 đồng.

2. Bà Mạc Mỹ O và ông Trần Anh D có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng TMCP A vào ngày XX/XX/XXXX.

(Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày Nghỉ, ngày Lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

3. Bà Mạc Mỹ O và ông Trần Anh D còn tiếp tục chịu tiền lãi theo quy định tại các hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ đã ký kể từ ngày XX/XX/XXXX cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP A.

4.Trường hợp bà Mạc Mỹ O và ông Trần Anh D không thực hiện hoặc thực hiện không đúng bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào thì TMCP A được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, bán đấu giá tài sản thế chấp là căn hộ số T5-9B2 tại Chung cư TV 628C I, Phường K, Quận L, Thành phố D để thu hồi nợ. Số tiền thu được từ việc bán đấu giá tài sản thế chấp, sau khi trừ chi phí bán đấu giá tài sản, các lệ phí khác theo quy định pháp luật và thanh toán cho chủ đầu tư Công ty TNHH CV số tiền 246.755.160 đồng, số tiền còn lại sẽ dùng để thanh toán nợ cho TMCP A. Trường hợp còn dư sẽ hoàn trả cho cho bà Mạc Mỹ O và ông Trần Anh D, trường hợp bị thiếu thì bà Mạc Mỹ O và ông Trần Anh D có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán nợ cho TMCP A.

5. Án phí DSST là 33.710.716 đồng, bà Mạc Mỹ O và ông Trần Anh D tự nguyện nộp toàn bộ.

Hoàn lại cho TMCP A số tiền đã tạm ứng án phí là 38.870.392 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số XXXXXXX ngày XX/XX/XXXX của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

III/. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND Tp.HCM;*
- *VKSND Quận 3;*
- *Chi cục THA DS Quận 3;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu VP, Hồ sơ (...).*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phù Quốc Tuấn